

Soạn văn 10 bài: Vận nước

1. Soạn bài: Vận nước (ngắn nhất) mẫu 1

1.1. Câu 1 (trang 139 sgk ngữ văn 10 tập 1)

Tác giả mở đầu bằng câu thơ có hình ảnh thiên nhiên để nói về vận nước

Quốc tộ như đằng lạc

(Vận nước như dây leo quán quýt)

- Nghệ thuật so sánh: thể hiện sự bền chặt, gắn bó, trường tồn của đất nước

→ Câu thơ khẳng định sự hưng thịnh, niềm tin của tác giả vào vận nước.

1.2. Câu 2 (Trang 139 sgk ngữ văn 10 tập 1)

Hai câu thơ đầu:

- Hoàn cảnh đất nước: sau nhiều năm chiến tranh loạn lạc, đất nước dần ổn định, đi vào xây dựng vương triều vững mạnh

+ Trong khí thế, vận nước đang lên những cơ hội mới rộng mở trước mắt

- Tâm trạng: nhà thơ tin tưởng vào tương lai của đất nước. Hai câu thơ phản ánh một tâm trạng phơi phới vui tươi, đầy lạc quan tự hào của tác giả.

1.3. Câu 3 (trang 139 sgk ngữ văn 10 tập 1)

Hai câu thơ cuối nói về đường lối trị nước, tóm lược trong “vô vi”

- Vô vi theo Lão Tử là thuận tự nhiên, không trái quy luật tự nhiên

- Trong bài này cần hiểu: người trị quốc phải dùng đức của mình cảm hóa dân, dân tin thì nước hưng thịnh

- Hai câu thơ cuối khẳng định chỉ có lấy đức trị quốc mới là kết sách lâu bền của quốc gia thịnh trị.

1.4. Câu 4 (Trang 139 sgk ngữ văn 10 tập 1)

Điểm then chốt của bài thơ là hai chữ “thái bình”.

Vận nước và đường lối trị nước đều hướng tới đất nước “thái bình

- Trải qua nhiều cuộc chiến tranh vệ quốc, nguyện vọng của con người thời đại bất giờ muốn nên “thái bình muôn thuở.

→ Khẳng định truyền thống chuộng hòa bình của dân tộc ta.

2. Soạn bài: Vận nước (ngắn nhất) mẫu 2

2.1. Câu 1 (trang 139 sgk Ngữ Văn 10 Tập 1)

Trong câu thơ đầu, nhà thơ đã mượn hình ảnh thiên nhiên – những cây leo quấn quýt để nói về vận nước. Nghệ thuật so sánh ở đây được sử dụng hợp lí, làm nổi bật sự bền chặt, thịnh vượng dài lâu của đất nước.

2.2. Câu 2 (trang 139 sgk Ngữ Văn 10 Tập 1)

Bài thơ ra đời sau khi vua Lê Đại Hành đánh đuổi quân Tống xâm lược và kết thúc cuộc nội chiến nước ta. Lúc này nhà vua muốn xây dựng lại đất nước, đem lại bình yên cho thiên hạ. Bài thơ đã thể hiện thế sự của đất nước lúc này: đất nước thống nhất, chủ tướng tài giỏi, quân dân một lòng. Tác giả thể hiện niềm tin đối với vương triều mới sẽ bền chặt, thịnh vượng.

2.3. Câu 3 (trang 139 sgk Ngữ Văn 10 Tập 1)

Tác giả khẳng định “vô vi trên điện ác – chốn chốn dứt đao binh”:

- “Vô vi” theo Lão Tử là thuận theo tự nhiên, không làm gì trái với quy luật tự nhiên. Vô vi trong bài thơ này được hiểu theo học thuyết Nho giáo, tức là người đứng đầu (nhà vua) phải dùng đức để cảm hóa lòng dân, không làm điều gì trái với lẽ thường để “quốc thái dân an” sẽ được dân tin tưởng, tuân theo. Cứ theo lối sống ấy, trăm họ sẽ thuận ý, đất nước sẽ không còn chiến tranh.

2.4. Câu 4 (trang 139 sgk Ngữ Văn 10 Tập 1)

Hai câu thơ cuối đề cập đến ước muốn được sống một cuộc sống thái bình, phản ánh truyền thống yêu chuộng hòa bình – một truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta.